

Bản án số: 53/2023/HS-PT
Ngày 10-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông K'Tiêng

Các Thẩm phán: Ông Lương Đức Dương và ông Nguyễn Hồng Chương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tú là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Nông tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83/2023/TLPT-HS ngày 25 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo Hoàng Văn T và đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2023/HS-ST ngày 16 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đăk Nông.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Hoàng Văn T, sinh năm 1988 tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện K, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 09/12; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Hoàng Như L, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1964; có vợ là chị Vi Thị H và 02 con (lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2015); tiền án: Bản án số: 34/2018/HS-ST ngày 27-11-2018 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đăk Nông xử phạt 25.000.000đồng về tội “Đánh bạc”; tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 24-12-2022 đến ngày 30-12-2022, được tại ngoại - Có mặt.

2. Đinh Ngọc H, sinh năm 1975 tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện Krông Nô tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 0/12; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Đinh Ngọc B (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1952; có vợ là bà Nguyễn Thị T 1 và 04 con (lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2011); tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 24-12-2022 đến ngày 30-12-2022, được tại ngoại - Có mặt.

3. Dương Thị Thu H, sinh năm 1980 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 03/12; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Dương K (đã chết) và bà Đặng Thị X, sinh năm 1955; có chồng là ông Phan Xuân M và 02 con (lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2015); tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bản án số: 33/2019/HS-ST ngày 15-8-2019 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô

xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo , thời gian thử thách 01 năm về tội “Đánh bạc”, đã được xóa án tích; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24-12-2022 đến ngày 07-01-2023, được tại ngoại - Có mặt.

4. Đỗ Thị Mộng T, sinh năm 1987 tại tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 09/12; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Đỗ Khắc T (đã chết) và bà Nguyễn Thị Minh H, sinh năm 1959; có chồng là anh Nguyễn Kim T và 02 con (lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2013); tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 24-12-2022 đến ngày 30-12-2023, được tại ngoại - Có mặt.

5. Bùi Thọ H, sinh năm 1986 tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 03/12; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Bùi Thọ N (đã chết) và bà Nguyễn Thị T2; có vợ là chị H'L, chưa có con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 24-12-2022 đến ngày 30-12-2023, được tại ngoại - Có mặt.

6. Nguyễn Bá Q sinh ngày 17-02-2005 tại tỉnh Đắk Nông nơi cư trú: Bon Đ, xã N1, huyện K, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 07/12; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Tiến N, sinh năm 1967 và bà Đặng Thị L, sinh năm 1979; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 24-12-2022 đến ngày 30-12-2023, được tại ngoại - Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Bá Q* : Ông Hoàng Ngọc T là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Nông– Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ ngày 24-12-2022, Nguyễn Bá Q, Nguyễn Văn T, Hoàng Quốc T, Đỗ Thị Mộng T, Dương Thị Thu H, Nguyễn Trọng N, Lê Thị P, Hoàng Văn T, Bùi Thọ H, Lý Thanh N đến nhà rẫy của Đinh Ngọc H tại thôn N, xã N, huyện K ngồi chơi. Lúc này, Lý Thanh N lấy 01 cái kéo có sẵn tại nhà Đinh Ngọc H cắt vỏ bao thuốc lá thành 04 con vị hình tròn rồi lấy 01 bát nhựa, 01 đĩa nhựa đặt xuống dưới chiếu. Thấy Lý Thanh N chuẩn bị dụng cụ để chơi bạc (xóc đĩa), mọi người không đồng ý cho Lý Thanh N chơi nên Lý Thanh N bỏ về. Sau đó, Đinh Ngọc H ngồi xuống chiếu chỉnh sửa lại 04 con vị cho tròn và nói “ai tham gia chơi thì ngồi xuống chiếu”, rồi nhặt mảnh giấy vụn mang ra ngoài vườn vứt. Nguyễn Bá Q ngồi xuống cầm cái xóc cho Bùi Thọ H, Lê Văn T, Đỗ Thị Mộng T, Dương Thị Thu H đặt tiền cược. Lúc đầu, Đinh Ngọc H không có tiền nên chỉ ngồi xem. Thấy vậy, Nguyễn Bá Q rủ Đinh Ngọc H cùng chơi và cho mượn 2.000.000đồng. Có tiền, Đinh Ngọc H cầm cái cho mọi người đặt cược được khoảng 30 phút thì thua hết tiền nên không chơi nữa mà ngồi xem. Nguyễn Bá Q, Đinh Ngọc H, Bùi Thọ H, Lê Văn T, Đỗ Thị Mộng T, Dương Thị Thu H chơi bạc, những người khác ngồi xem rồi đi ngủ, đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô bắt quả tang.

Quá trình điều tra xác định số tiền sử dụng đánh bạc như sau: Nguyễn Bá Q sử dụng 5.000.000đồng, thắng 3.900.000đồng; Đinh Ngọc H sử dụng 2.000.000đồng vay của Nguyễn Bá Q và thua hết; Hoàng Văn T sử dụng 5.200.000đồng, thua

1.600.000đồng; Đỗ Thị Mộng T sử dụng 3.680.000đồng, thua 600.000đồng; Bùi Thọ H sử dụng 500.000đồng, thắng 500.000đồng; Dương Thị Thu H sử dụng số tiền 200.000đồng và thua hết. Tổng số tiền bị thu giữ tại chiếu bạc là 14.580.000đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số : 23/2023/HS-ST ngày 16 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô đã quyết định: Tuyên bố: Các bị cáo Hoàng Văn T, Đinh Ngọc H, Dương Thị Thu H, Đỗ Thị Mộng T, Bùi Thọ H và Nguyễn Bá Q phạm tội “*Đánh bạc*”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Hoàng Văn T 01 năm 06 tháng tù.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Đinh Ngọc H 01 năm 03 tháng tù.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i và s khoản 1 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Bá Q 10 tháng tù.

4. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Dương Thị Thu H 01 năm 03 tháng tù.

5. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Đỗ Thị Mộng T 01 năm tù.

6. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Bùi Thọ H 11 tháng tù.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Vào các ngày 21-6-2023, 23-6-2023, 26-6-2023, 27-6-2023 và 28-6-2023, các bị cáo: Nguyễn Bá Q kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo hoặc chuyển sang hình phạt cải tạo không giam giữ; Bùi Thọ H, Đinh Ngọc H, Đỗ Thị Mộng T, Hoàng Văn T, Dương Thị Thu H kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đều giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đề nghị Hội đồng xét xử : Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hoàng Văn T và Dương Thị Thu H; chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Bá Q, Bùi Thọ H, Đinh Ngọc H và Đỗ Thị Mộng T: Xử phạt Nguyễn Bá Q 07 tháng tù, Đỗ Thị Mộng T 09 tháng tù; Đinh Ngọc H 01 năm tù, Bùi Thọ H 07 tháng tù nhưng cho các bị cáo Nguyễn Bá Q, Bùi Thọ H, Đinh Ngọc H và Đỗ Thị Mộng T được hưởng án treo.

Các bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Bản án số : 23/2023/HS-ST ngày 16 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô đã kết án các bị cáo Hoàng Văn T, Đinh Ngọc H, Dương Thị Thu H, Đỗ Thị Mộng T, Bùi Thọ H và Nguyễn Bá Q về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1]. Đối với bị cáo Hoàng Văn T : Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cung cấp tài liệu thể hiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã N nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hơn nữa, Hội đồng xét xử sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 01 năm 06 tháng tù, là có phần nghiêm khắc. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo do bị cáo thuộc trường hợp tái phạm.

[2.2]. Đối với bị cáo Dương Thị Thu H : Bị cáo sử dụng số tiền ít, chỉ 200.000đồng để đánh bạc nhưng bị xử phạt 01 năm 03 tháng tù là có phần nghiêm khắc. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ để chấp nhận một phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo do bị cáo có nhân thân xấu.

[2.3]. Đối với các bị cáo Đinh Ngọc H , Đỗ Thị Mộng T, Bùi Thọ H và Nguyễn Bá Q: Các bị cáo đều được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ, quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng và có đủ các điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự , Điều 2 Nghị quyết số : 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng về án treo. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo Đinh Ngọc H cung cấp tài liệu thể hiện ông Đinh Ngọc B (bố của bị cáo) là thương binh; bị cáo Đỗ Thị Mộng T cung cấp Giấy xác nhận hộ nghèo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự ; số tiền bị cáo Bùi Thọ H sử dụng để đánh bạc ít, chỉ 500.000đồng; bị cáo Nguyễn Bá Q thời điểm phạm tội là người chưa thành niên. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của các bị cáo.

[3]. Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo Lê Văn T, Dương Thị Thu H, Đinh Ngọc H, Đỗ Thị Mộng T, Bùi Thọ H và Nguyễn Bá Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Hoàng Văn T và Dương Thị Thu H ; chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đinh Ngọc H , Đỗ Thị Mộng T , Bùi Thọ H và Nguyễn Bá Q : Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2023/HS-ST ngày 16-6-2023 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô về phần hình phạt đối với các bị cáo Hoàng Văn T, Dương Thị Thu H , Đinh Ngọc H , Đỗ Thị Mộng T, Bùi Thọ H và Nguyễn Bá Q.

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Hoàng Văn T 01 (Một) năm tù về tội “Đánh bạc”, tính từ ngày bị bắt thi hành án , được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 24-12-2022 đến ngày 30-12-2022.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Dương Thị Thu H 07 (Bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc”, tính từ ngày bị bắt thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ , tạm giam từ ngày 24-12-2022 đến ngày 07-01-2023.

1.3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i và s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều

65 của Bộ luật Hình sự , xử phạt Đinh Ngọc H 09 (Chín) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo , thời gian thử thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

1.4. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i và s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự , xử phạt Đỗ Thị Mộng T 09 (Chín) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo , thời gian thử thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

1.5. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i và s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự , xử phạt Bùi Thọ H 07 (Bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo , thời gian thử thách 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

1.6. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i và s khoản 1 Điều 51; Điều 65; Điều 90; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự , xử phạt Nguyễn Bá Q 06 (Sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo , thời gian thử thách 01 (Một) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

1.7. Giao các bị cáo: Đinh Ngọc H và Bùi Thọ H cho Ủy ban nhân dân xã N; Đỗ Thị Mộng T cho Ủy ban nhân dân xã Đ; Nguyễn Bá Q cho Ủy ban nhân dân xã N1, huyện K, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự . Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 (Hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ I);
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNVCS-CA tỉnh Đắk Nông;
- TAND huyện Krông Nô ;
- VKSND huyện Krông Nô;
- CA huyện Krông Nô;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã N;
- UBND xã Đ;
- UBND xã N1;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, Tờ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

K’Tiêng